

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 45/NQ-HĐND

Bến Tre, ngày 31 tháng 10 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê duyệt tổng biên chế công chức trong các cơ quan,
tổ chức hành chính nhà nước, số lượng người làm việc hưởng lương
từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập và các hội
của tỉnh Bến Tre năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 18
(KỲ HỌP ĐỀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐỘT XUẤT)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Quyết định số 1499/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước và biên chế của các Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước năm 2021;

Thực hiện Quyết định số 746/QĐ-BNV ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Bến Tre năm 2021;

Thực hiện Công văn số 1354/BNV-TCBC ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ Nội vụ về việc giao chỉ tiêu biên chế cho các hội có tính chất đặc thù tỉnh Bến Tre;

Thực hiện Công văn số 3881/BNV-TCBC ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Nội vụ về việc biên chế và chế độ, chính sách đối với đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách ở địa phương;

Thực hiện Công văn số 3917/BNV-TCBC ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc và hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Bến Tre năm 2021;

Xét Tờ trình số 5593/TTr-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Nghị quyết phê duyệt tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập và các hội của tỉnh Bến Tre năm 2021; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập và các hội của tỉnh Bến Tre năm 2021 là 22.429 biên chế, cụ thể như sau:

1. Tổng số biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc cơ quan Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện là 1.763 biên chế (giảm 27 biên chế so với năm 2020); trong đó phân bổ cho các cơ quan, tổ chức là: 1.755 biên chế, dự phòng là: 08 biên chế.

2. Tổng số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập là 20.530 biên chế (giảm 542 biên chế); trong đó phân bổ cho các cơ quan, tổ chức là: 20.454 biên chế, dự phòng là: 76 biên chế.

3. Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP) trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập là: 0 biên chế (giảm 136 biên chế so với năm 2020).

4. Tổng số lượng người làm việc trong các hội là: 136 người (giảm 02 người so với năm 2020); trong đó phân bổ cho các hội là: 131 người, dự phòng là: 05 người.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Quyết định giao biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước cho các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các hội trong phạm vi tổng biên chế được phê duyệt tại Điều 1 Nghị quyết này. Thời gian thực hiện biên chế tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

b) Quyết định sử dụng, điều chỉnh số biên chế dự phòng quy định tại Điều 1 Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh trong kỳ họp thông qua Nghị

quyết về việc phê duyệt tổng biên chế biên chế công chức, hợp đồng, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các hội của tỉnh Bến Tre năm 2022.

c) Chỉ đạo các cơ quan có liên quan thực hiện chế độ hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP) đúng theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa IX, kỳ họp thứ 18 (kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất) thông qua ngày 31 tháng 10 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi